

BỘ NỘI VỤ
Số: 5/TT-BNV(13)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 1988

THÔNG TƯ

CỦA BỘ NỘI VỤ SỐ 5/TT-BNV NGÀY 4/6/1988 CỦA BỘ NỘI VỤ
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐIỀU LỆ ĐĂNG KÝ VÀ QUẢN LÝ HỘ KHẨU

Ngày 7 tháng 1 năm 1988, Hội đồng Bộ trưởng ra Nghị định số 4-HĐBT ban hành Điều lệ mới về đăng ký và quản lý hộ khẩu.

Căn cứ vào nội dung của bản Điều lệ nói trên, Bộ Nội vụ ra Thông tư hướng dẫn thực hiện cụ thể như sau:

I. VỀ NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Việc đăng ký hộ khẩu thường trú

Điều 2 của Điều lệ quy định: "Mỗi công dân được quyền và có trách nhiệm đăng ký hộ khẩu thường trú tại nơi ở thường xuyên của mình". Nơi ở thường xuyên là nơi gắn với công tác, sản xuất, cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của người ấy.

Những người do công tác, học tập có thời hạn dưới 6 tháng thì đăng ký tạm trú; từ 6 tháng trở lên thì đăng ký hộ khẩu thường trú theo thời hạn công tác, học tập.

2. Việc đăng ký hộ gia đình

Những người có quan hệ về gia đình (quy định tại điều 3 của Điều lệ) là: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột hoặc quan hệ thân thuộc, gắn bó với nhau trong cuộc sống hàng ngày ở cùng một nhà hoặc một phòng ở, thì đăng ký là một hộ gia đình. Những người có quan hệ với nhau về gia đình như trên cùng ở trong nhà tập thể cũng tách ra đăng ký hộ gia đình. Người chỉ có một mình cũng đăng ký coi như một hộ (hộ độc thân).

Trường hợp trong hộ có người đã tách gia đình riêng hoặc đã có quyết định của Toà án cho ly hôn thì được tách hộ. Trường hợp nhiều hộ tự nguyện xin hợp lại thành một hộ, có lý do chính đáng thì được hợp hộ.

Mỗi gia đình cử một người từ 18 tuổi trở lên là nhân khẩu thường trú trong hộ làm chủ hộ để thực hiện các quy định về đăng ký, quản lý hộ khẩu ở trong hộ của mình. Trường hợp không có người 18 tuổi trở lên thì cử người nhiều tuổi nhất ở trong hộ làm chủ hộ.

3. Việc đăng ký hộ khẩu ở nhà tập thể

Nhân khẩu ở nhà tập thể quy định tại điều 4 của Điều lệ là những cán bộ, công nhân, viên chức (kể cả công nhân, nhân viên quốc phòng và công nhân công an) học sinh, xã viên, hội viên của các cơ quan và tổ chức không đăng ký ở hộ gia đình, mà ở chung với nhau tại nhà ở tập thể của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, văn hoá, xã hội (gọi tắt là cơ quan và tổ chức) thì đăng ký là nhân khẩu tập thể do công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trực tiếp đăng ký với từng người.

Những người do cơ quan và tổ chức cử phụ trách nhà ở tập thể phải là người trong ban quản lý nhà tập thể và phải là nhân khẩu thường trú ở trong nhà tập thể đó, có điều kiện để thường xuyên đón tiếp những người ở trong nhà tập thể của mình chấp hành những quy định về đăng ký quản lý hộ khẩu. Khi cần thay người phụ trách ở nhà tập thể, cơ quan và tổ chức báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký và quản lý hộ khẩu biết.

4. Việc đăng ký hộ khẩu thường trú đối với quân đội nhân dân và công an nhân dân

a. Những người là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, cán bộ, công nhân, nhân viên quốc phòng của quân đội nhân dân và của công an, nhân dân được đăng ký hộ khẩu thường trú với gia đình hoặc đăng ký hộ khẩu riêng theo quy định ở điều 5 của Điều lệ là những người thuộc diện dưới đây:

- Người ấy đang làm việc ổn định, hàng ngày ngoài giờ làm việc được về ở với gia đình, và gia đình cùng trong một thành phố, thị xã, hoặc một huyện. Riêng ở các thành phố trực thuộc trung ương thì trong phạm vi nội thành.
- Người ấy đang công tác ổn định ở địa bàn giáp ranh cũng có hoàn cảnh như trên.
- Trường hợp cả vợ và chồng đều là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, nhân viên quốc phòng của quân đội nhân dân và của công an nhân dân đang công tác ổn định cùng một cơ quan, đơn vị hoặc khác cơ quan, đơn vị nhưng cùng một thành phố, thị xã, hoặc một huyện (thành phố trực thuộc Trung ương thì trong phạm vi nội thành) thường xuyên hàng ngày về ở với nhau cũng được đăng ký hộ riêng.

b. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ quản các cấp sau đây được cấp giấy giới thiệu đăng ký hộ khẩu cho người của đơn vị mình:

- Các tổng cục, vụ, cục, viện, trường hoặc cấp tương đương nếu là người của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng hoặc Bộ nội vụ.

- Các quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, học viện quân sự, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố, đặc khu, Giám đốc công an tỉnh, thành phố, đặc khu.

- Ban chỉ huy quân sự hoặc trưởng công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Người cấp giấy giới thiệu đăng ký hộ khẩu phải chịu trách nhiệm cấp đúng người có đủ điều kiện quy định trong điều 5 của Điều lệ đăng ký quản lý hộ khẩu.

c. Những người không phải là quân đội nhân dân và công an nhân dân mà ở trong khu vực cơ quan; doanh trại của quân đội, hoặc của công an, phải đăng ký hộ khẩu tách riêng khỏi tập thể cơ quan, doanh trại và phải chịu sự kiểm tra, quản lý của cơ quan quản lý hộ khẩu sở tại.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ NGUYÊN TẮC, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ HỘ KHẨU:

1. Việc lập sổ hộ khẩu

Đơn vị được lập sổ hộ khẩu quy định tại điều 7 của Điều lệ là hộ gia đình, nhà ở tập thể và xóm, ấp, bản. Sổ hộ khẩu là tài liệu làm căn cứ để xác định việc đăng ký hộ khẩu thường trú của từng hộ gia đình hoặc từng đơn vị lập sổ. Sổ này do công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh cấp và được lưu giữ một bản để thực hiện việc đăng ký, quản lý hộ khẩu; công an xã và người phụ trách nhà ở tập thể cũng được giữ một bản sao để thực hiện việc quản lý hộ khẩu ở xã hoặc nhà ở tập thể của mình.

Mỗi hộ gia đình ở thành phố, thị xã, thị trấn, xã biên giới, hải đảo và những nơi cần thiết khác được cấp một sổ hộ khẩu, gọi là "Sổ hộ khẩu gia đình" mỗi nhân khẩu ở nhà tập thể được cấp một "Giấy chứng nhận nhân khẩu tập thể" để tiện việc sử dụng của từng hộ, từng người. "Sổ hộ khẩu gia đình" và "Giấy chứng nhận nhân khẩu tập thể" không có giá trị thay thế giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng nhà ở của những người ở trong nhà đó.

2. Việc báo những thay đổi về hộ khẩu

Khi có những thay đổi về hộ khẩu quy định tại điều 8 của Điều lệ, người có sự thay đổi, hoặc chủ hộ, hoặc người có trách nhiệm của nhà tập thể cần báo cáo ngay cho cơ quan đăng ký, quản lý hộ khẩu ở quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và cần có các giấy tờ như sau:

- Chia một hộ thành nhiều hộ hoặc hợp nhiều hộ thành một hộ, cần làm giấy báo nói rõ lý do và cử người làm chủ hộ.
- Đăng ký thay đổi về họ, tên, chữ đệm, ngày tháng, năm sinh cần có quyết định cho thay đổi của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương.
- Đăng ký hộ khẩu trẻ em mới sinh cần có giấy khai sinh
- Người chết cần có giấy khai tử
- Các trường hợp khác đương sự viết giấy báo nội dung thay đổi.

3. Việc đăng ký thay đổi nơi ở thường trú

Thay đổi nơi thường trú quy định tại điều 9 của Điều lệ là từ số nhà này chuyển đến số nhà khác (nếu ở thành thị) hoặc từ thôn, ấp, bản này đến thôn, ấp, bản khác (nếu ở nông thôn) thì chủ hộ hoặc người có sự thay đổi phải báo trước khi thay đổi và thực hiện như sau:

a. Đăng ký chuyển đi:

Nếu thay đổi nơi ở trong phạm vi một quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì viết "giấy báo thay đổi nơi thường trú" và báo cáo cho công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh để điều chỉnh ngay sự thay đổi vào "sổ hộ khẩu".

- Nếu chuyển đi khỏi phạm vi nói trên thì viết "giấy báo thay đổi thường trú" kèm theo "sổ hộ khẩu" cùng các giấy tờ liên quan (nếu có) đến công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi ở cũ để làm thủ tục và cấp ngay "Giấy chứng nhận chuyển đi". Đến nơi ở mới, nếu gặp khó khăn về việc cư trú, cản trở về nơi ở cũ được đăng ký trở lại.

- Nếu đi bộ đội, đi công an, đi công tác và học tập ở nước ngoài hoặc xuất cảnh ra cư trú ở nước ngoài thì chủ hộ hoặc đương sự viết "giấy báo thay đổi nơi thường trú" và báo cho công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi ở cũ để điều chỉnh ngay trong "sổ hộ khẩu", không phải cấp "giấy chứng nhận chuyển đi".

- Trường hợp người đi tù, đi tập trung cải tạo, đi trường phổ thông công nông nghiệp, đi cưỡng bức lao động tập trung cũng thực hiện như trên.

b. Đăng ký chuyển đến:

Khi chuyển đến nơi ở mới sau 2 ngày (nếu ở thành phố, thị xã), sau 5 ngày (nếu ở nông thôn) chủ hộ hoặc người chuyển đến báo cho Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi chuyển đến để đăng ký (trừ những tỉnh vùng dân tộc có nhiên xã xa xôi thì thời gian do công an tỉnh qui định cho hợp lý), kèm theo những giấy tờ sau:

- "Giấy báo thay đổi nơi thường trú" (nếu nhập vào hộ nào, có sự thoả thuận của chủ hộ nơi chuyển đến).
- "Giấy chứng nhận chuyển đi" của công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi đi cấp.
- "Sổ hộ khẩu" của hộ gia đình hoặc "giấy chứng nhận đăng ký nhân khẩu tập thể".
- Đối với những người ở nơi khác chuyển đến nội thành phố, nội thị xã có thêm giấy xét duyệt được đăng ký hộ khẩu thường trú tại nội thành, nội thị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu nơi chuyển đến cấp.
- Đối với những người được tuyển dụng, điều động công tác hoặc đến học ở các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và Trường dạy nghề, cán bộ, công nhân viên chức thôi việc, về hưu có thêm quyết định của Cơ quan chủ quản có thẩm quyền cấp.

Đối với những trường hợp sau đây không có "giấy chứng nhận chuyển đi" mà cần có những giấy tờ khác phù hợp với từng trường hợp như:

- Nếu là người ở tập thể của quân đội nhân dân và công an nhân dân phục viên, xuất ngũ, thôi việc, về hưu cần có quyết định của Cơ quan, đơn vị chủ quản.
- Nếu là người đi công tác, lao động, học tập ở nước ngoài trở về nơi thường trú cũ, cần có giấy thu hồi hộ chiếu.
- Nếu là việt kiều hồi hương, cần có giấy của cơ quan tiếp nhận Việt kiều hồi hương phân về địa phương cư trú.
- Nếu là người đi tù, đi tập trung giáo dục cải tạo, đi trường phổ thông công nông nghiệp, đi cưỡng bức lao động tập trung trở về, cần có giấy ra trường, ra trại.

Không đăng ký các trường hợp chuyển đến những khu vực hoặc nhà ở sau đây:

- Khu vực đặc biệt Nhà nước không cho người đến cư trú.
- Nhà của Nhà nước mới xây dựng chưa phân phối cho người đến cư trú.